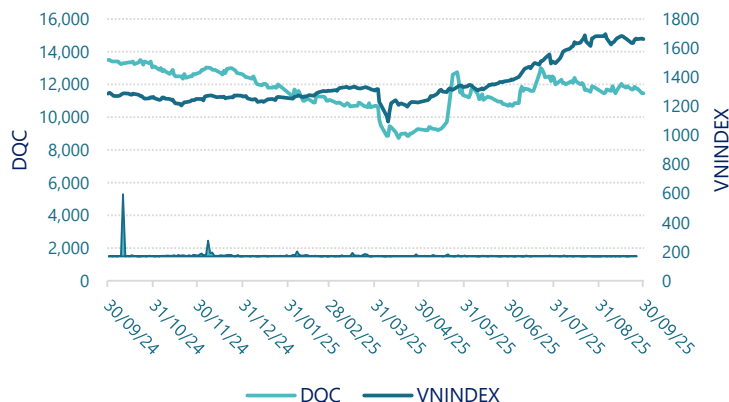




CTCP Tập đoàn Điện Quang (HSX: DQC)

Lịch sử giá



Thông tin giao dịch

30/09/2025

Giá hiện tại (VNĐ)	11,450
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	13,500
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	8,720
SL cổ phiếu LH	27,558,066
KLGD BQ 20 phiên (CP)	114,009
% sở hữu nước ngoài	0.6%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	316
P/E	-3.5
EPS	-3,243

DT thuần

Q3/25

241

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 54.0 | 28.6%

YoY: ▲ 26.0 | 11.9%

LN sau thuế

Q3/25

0.01

tỷ VNĐ

QoQ: ▼ 4.15 | -99.7%

YoY: ▲ 4.89 | 100%

Tỷ suất lãi EBIT

Q3/25

2.2%

+/- YoY: ▲ 3.0%

DT thuần

9T 2025

598

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 8.00 | 1.4%

LN sau thuế

9T 2025

7.16

tỷ VNĐ

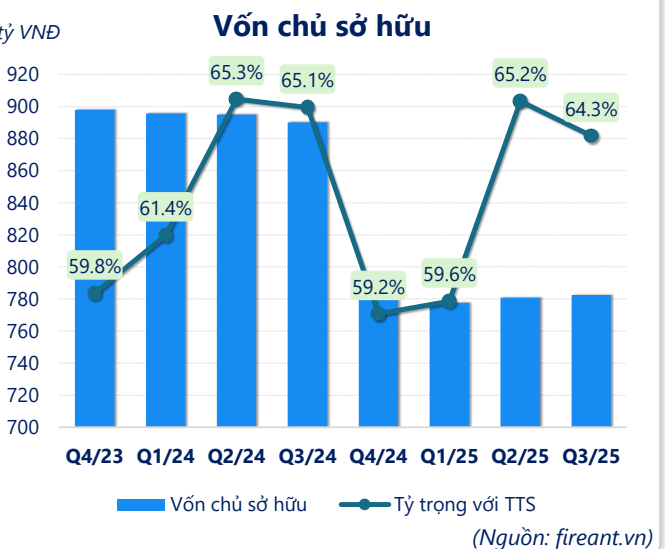
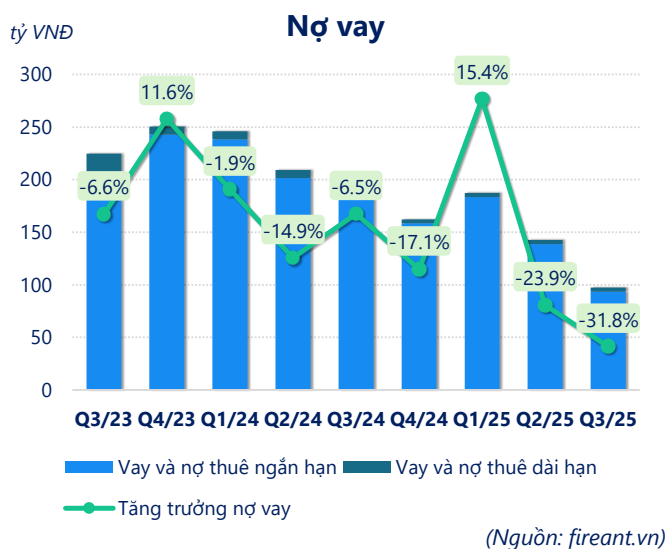
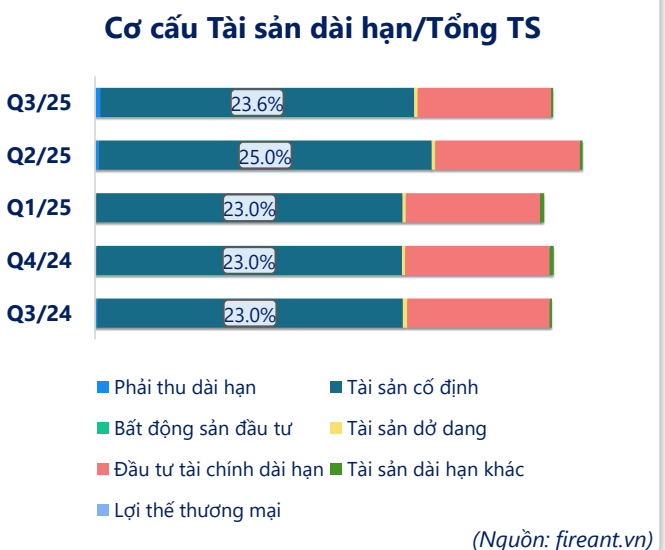
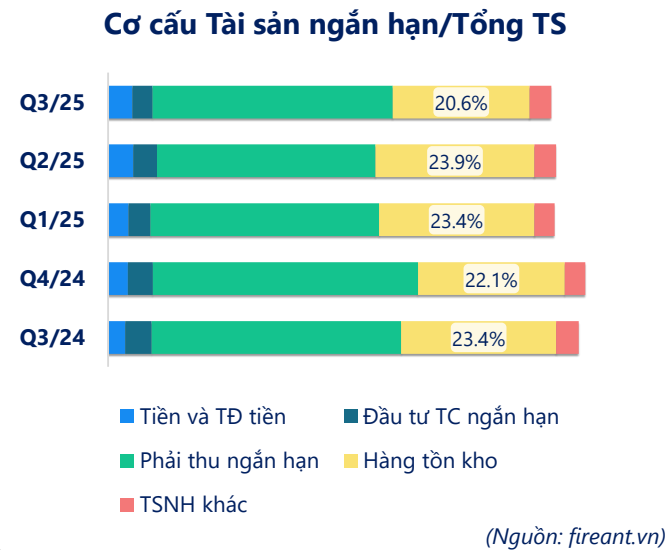
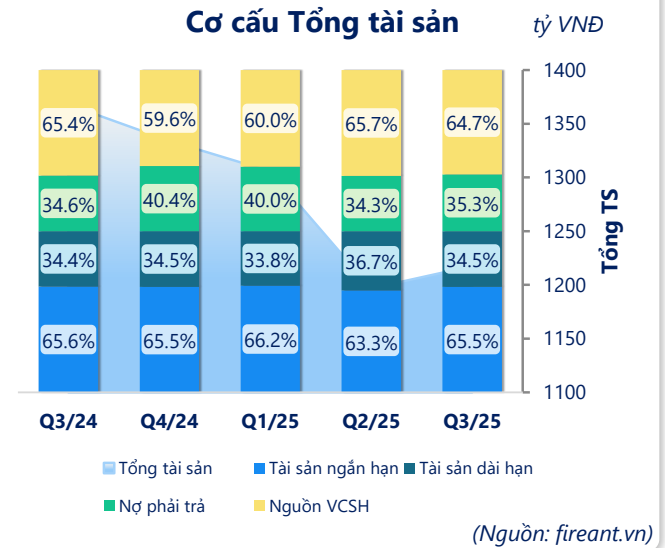
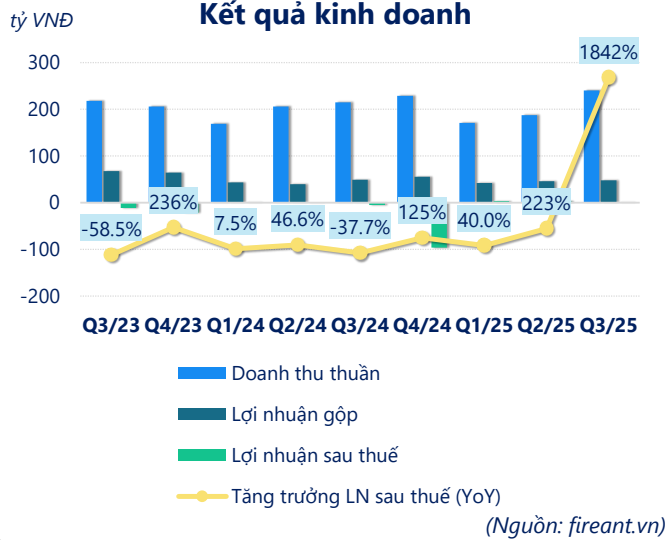
YoY: ▲ 12.6 | 231%

ROE

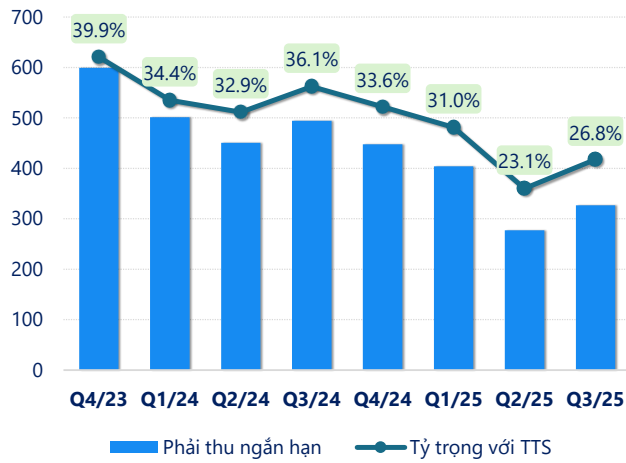
Q3/25

-10.7%

+/- YoY: ▼ 7.6%

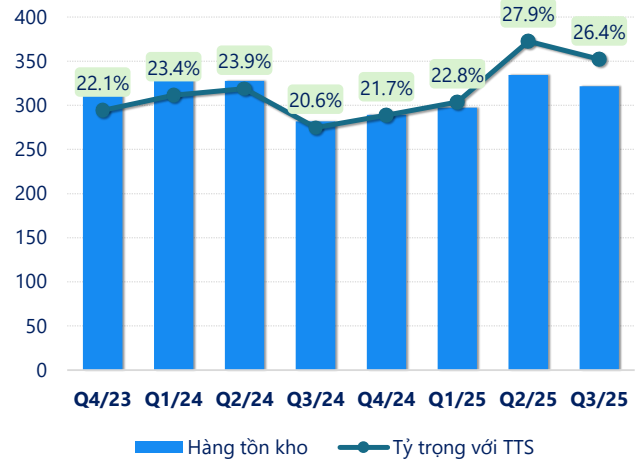


tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


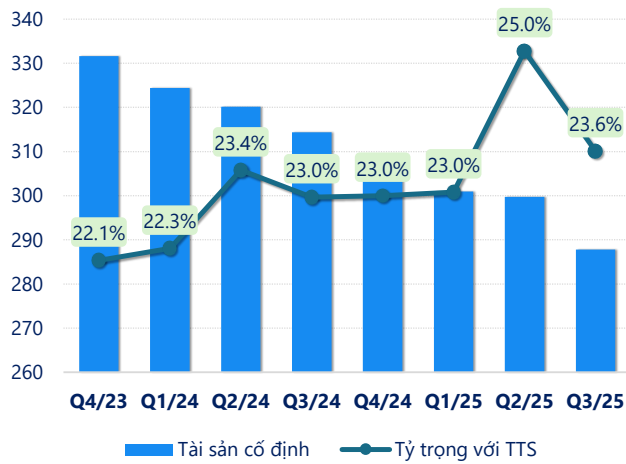
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


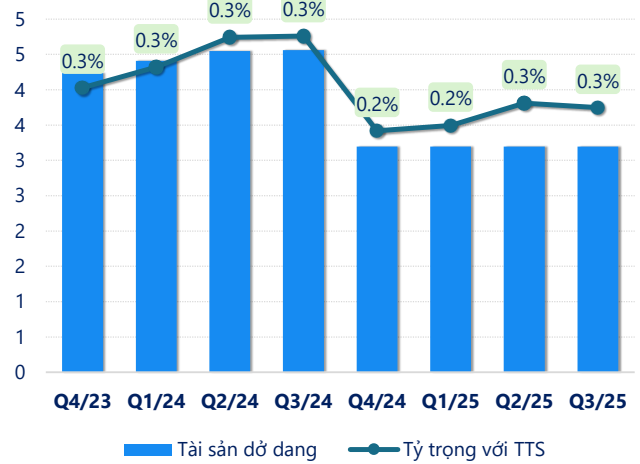
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

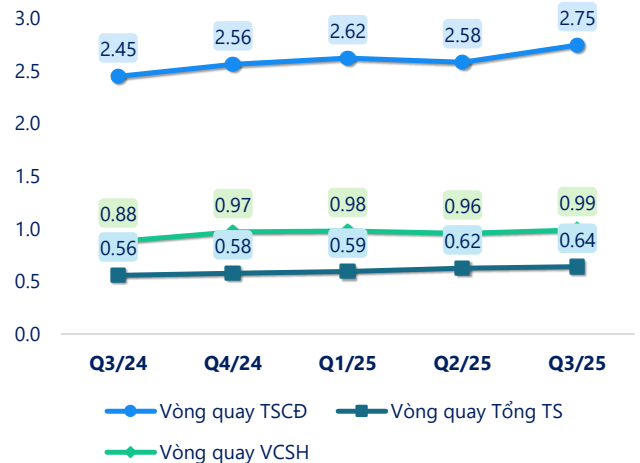
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25
Tổng tài sản	1,368	1,334	1,306	1,197	1,218
Tài sản ngắn hạn	898	874	864	758	798
Tiền và tương đương tiền	35.1	39.6	40.1	45.4	44.3
Đầu tư tài chính ngắn hạn	41.7	54.8	75.6	55.5	55.1
Phải thu ngắn hạn	494	448	404	277	327
Hàng tồn kho	282	289	297	334	322
Tài sản ngắn hạn khác	44.4	42.3	47.3	45.4	50.4
Tài sản dài hạn	470	461	441	439	420
Phải thu dài hạn	2.40	1.29	1.29	3.39	4.71
Tài sản cố định	314	307	301	300	288
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	4.56	3.19	3.19	3.19	3.19
Đầu tư tài chính dài hạn	146	145	132	130	122
Tài sản dài hạn khác	2.69	4.30	4.08	2.33	1.69
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	473	539	523	411	430
Nợ ngắn hạn	434	504	517	405	424
Vay và nợ thuê ngắn hạn	188	158	183	139	93.4
Phải trả người bán ngắn hạn	37.4	102	108	74.5	69.5
Nợ dài hạn	38.6	34.8	5.88	5.88	5.88
Vay và nợ thuê dài hạn	7.69	3.85	3.85	3.85	3.85
Nguồn vốn chủ sở hữu	895	795	783	786	788
Vốn chủ sở hữu	890	790	778	781	782
Vốn điều lệ	344	344	344	344	344
Kinh phí và quỹ khác	5.09	5.09	5.09	5.09	5.09

(Nguồn: fireant.vn)